Thứ Năm, Ngày 21 Tháng 12 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Thanh khoản sụt giảm "

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Năm, thanh khoản giảm nhẹ, hai chỉ số chính tăng điểm nhẹ cho thấy tâm lý giằng co của nhà đầu tư.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 1.67 điểm, tương ứng với 0.15%, đạt 1,102.43 điểm; HNX-Index tăng 0.32 điểm (0.14%), đạt 228.48 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 11 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 521 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 536.44 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở HPG và STB.

▶ BID (+1.21%), PNJ (+4.48%), VHM (+0.63%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, GAS (-0.66%), VCB (-0.25%), STB (-1.30%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Chế biến Thủy sản và SX phụ trợ là 2 nhóm ngành tăng ấn tượng trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như: ANV, VHC và PTB.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường tiếp tục đà phục hồi nhẹ sau phiên hôm qua nhưng thanh khoản rất thấp. Vùng 1080 một lần nữa tiếp tục đóng vai trò như là ngưỡng hỗ trợ quan trọng. Hiện tại thị trường vẫn giao dịch trong biên độ 1,080-1,130 tính từ đầu tháng 11. Trong đó vùng 1,080 đóng vai trò hỗ trợ và vùng 1,130 là kháng cự. Các chỉ báo động lượng giá đã cho tín hiệu mua, cụ thể chỉ báo STOCH RSI đã cắt lên đường tín hiệu. Xu hướng chính của thị trường vẫn là đi ngang.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,102	0.2	-0.7	8.2	14.7	1.6	4,437,164
VN30 Index	1,097	0.0	-1.0	6.2	11.4	1.5	3,116,070
VN Midcap	1,689	0.4	-0.1	29.5	18.0	1.5	840,104
VN Smallcap	1,356	0.2	0.6	27.1	32.0	1.1	238,064
HNX Index	228	0.1	-0.6	11.7	24.1	1.2	285,756
UpCom	86	0.8	-0.1	21.9	13.4	1.8	1,045,931

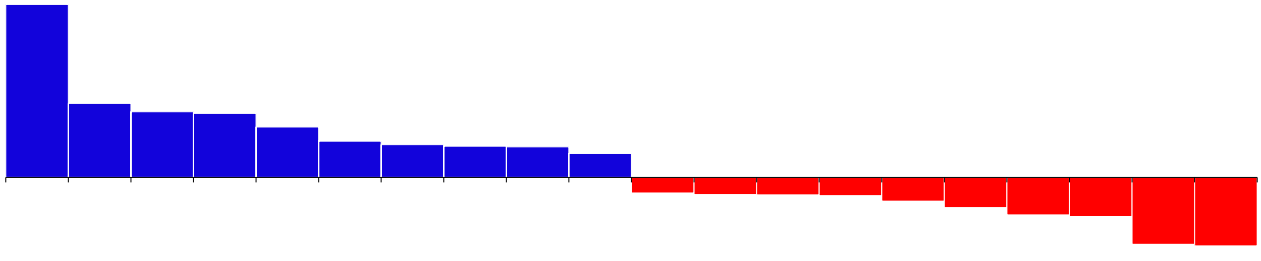
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.5	2.8	10.4	1.0	17.0	2.8	91,874
Bảo hiểm	0.2	-2.4	-10.9	-12.5	16.1	1.4	40,533
Bất động sản	-0.2	0.8	-5.2	-6.1	13.2	1.4	713,158
CNTT	0.4	3.1	40.1	40.8	22.7	4.3	135,052
Dầu khí	-0.8	0.7	42.7	24.4	40.6	2.4	58,793
Dịch vụ tài chính	-0.2	0.8	89.0	77.7	30.2	1.8	177,431
Tiện ích	-0.3	-2.5	-2.9	-3.3	11.1	1.9	298,160
Du lịch và Giải trí	0.9	-1.0	-10.1	-11.3	n.a	8.8	91,556
Hàng & DV CN	0.3	-0.8	21.4	19.8	12.4	1.7	128,022
Hàng CN & Gia dụng	2.3	1.0	-1.1	3.4	10.9	1.8	51,284
Hóa chất	0.2	-1.6	29.9	26.9	7.9	1.5	170,051
Ngân hàng	0.1	-2.2	17.7	17.0	8.7	1.7	1,715,546
Ô tô và phụ tùng	1.9	1.4	6.8	13.0	10.2	1.2	14,290
Tài nguyên Cơ bản	0.1	0.4	49.3	42.3	29.5	1.5	209,022
Th.phẩm & Đồ uống	2.4	-0.4	-14.6	-17.1	18.7	2.7	424,893
Truyền thông	0.8	13.2	133.2	108.6	28.1	1.5	2,055
Xây dựng và Vật liệu	0.5	-6.0	41.7	27.9	24.9	1.4	123,084
Y tế	-0.2	-2.6	9.7	10.2	13.5	2.0	33,436

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	102	-0.1	0.4	-1.2	-2.9	-1.1	-1.7
USD/JPY	143	-0.2	0.9	-3.5	-3.0	9.2	8.1
USD/CNY	7	0.1	0.5	0.1	-2.2	3.6	2.4
KRW/USD	1,305	0.5	0.8	1.2	-2.6	3.1	1.5
EUR/USD	1	-0.1	0.4	-0.4	-2.7	-2.2	-3.2
USD/VND	24,334	0.0	0.3	0.4	0.1	3.0	2.6
Dầu Thô	74	0.1	3.8	-4.5	-17.1	-7.4	-5.1
Xăng	237	7.7	11.9	6.1	-9.5	-3.6	5.1
Khí đốt	2	-0.9	1.4	-14.8	-7.1	-45.8	-54.5
Than	144	-0.7	-1.4	17.8	-10.3	-64.3	-63.9
Vàng	2,036	0.3	0.0	1.9	6.1	11.6	12.2
Thép cuộn	4,039	0.2	-0.4	1.1	2.0	-2.6	-1.3

Đóng góp vào VN Index



BID	PNJ	VHM	TCB	HAG	GVR	VJC	BCM	FPT	LGC	EIB	MSN	NVL	KBC	VPB	PLX	VNM	STB	VCB	GAS
(1.21%)	(4.48%)	(0.63%)	(0.99%)	(6.80%)	(0.76%)	(0.96%)	(0.82%)	(0.42%)	(3.64%)	(-0.81%)	(-0.31%)	(-0.90%)	(-1.27%)	(-0.27%)	(-1.16%)	(-0.44%)	(-1.30%)	(-0.25%)	(-0.66%)

[Chuyên viên phân tích]
Ngô Diễm
☎ (84-28) 6299 - 7759
✉ diem.ndn@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Phúc
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1)APG – Dịch vụ tài chính: Chứng khoán APG mua thành công 1.82 triệu cổ phiếu GKM, nâng tỷ lệ sở hữu lên 10.69%, trở thành cổ đông lớn của GKM Holdings – doanh nghiệp sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng, thạch cao.

2)DGC – Hóa chất: Nhóm quỹ thành viên của Dragon Capital đã bán ra tổng cộng 694,450 cp DGC, giảm tỷ lệ sở hữu từ 6.02% xuống 5.84% (tương đương 22.2 triệu cp).

3)IMP – Y tế: CTCP Dược phẩm Imexpharm được vinh danh "Top 20 Báo cáo thường niên tốt nhất nhóm ngành phi tài chính" và "Top 10 Quản trị công ty tốt nhất nhóm vốn hóa vừa".

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – VPB

VPB – Ngân hàng: Sau khi phát hành riêng lẻ 15% cổ phần cho SMBC, VPBank vươn lên trở thành ngân hàng có quy mô vốn tự có đứng thứ hai toàn ngành, chỉ sau Vietcombank. Thoả thuận này mang về cho VPB 35.9 nghìn tỷ đồng (~1.5 tỷ USD).



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	12/20/2023	12/21/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Hàng cá nhân & Gia dụng	135.9	137	344	146	
2	Truyền thông	115.8	6	25	12	
3	Thực phẩm và đồ uống	9.4	1,084	1,348	1,232	
4	Ô tô và phụ tùng	9.3	72	99	90	
5	Bảo hiểm	5.0	11	16	15	
6	Công nghệ Thông tin	4.7	138	175	167	
7	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0.1	593	545	545	
8	Tài nguyên Cơ bản	-3.2	797	959	991	
9	Dầu khí	-4.0	76	73	76	
10	Bán lẻ	-5.4	638	422	446	
11	Y tế	-12.0	24	21	24	
12	Hóa chất	-12.8	224	287	330	
13	Du lịch và Giải trí	-14.1	142	87	101	
14	Xây dựng và Vật liệu	-15.3	451	466	550	
15	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-17.0	114	124	150	
16	Bất động sản	-17.9	1,618	1,817	2,213	
17	Ngân hàng	-21.0	1,447	1,487	1,882	

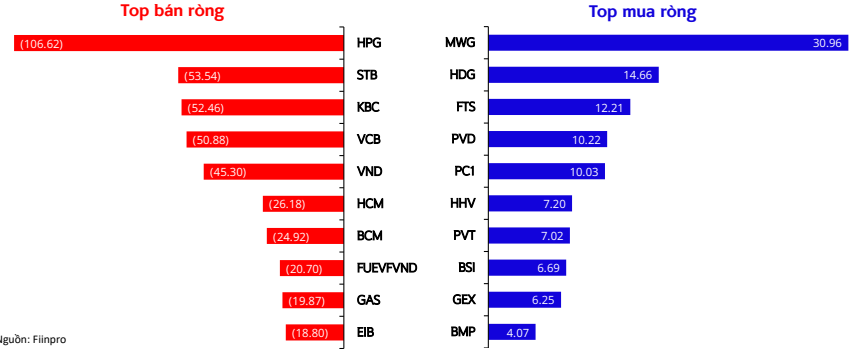
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	26,450	2.9	5.8	87.6	151	422.0	
PNJ	Vàng Phú Nhuận	Hàng cá nhân & Gia dụng	83,900	4.5	5.4	-6.7	409	297.8	
NKG	Thép Nam Kim	Tài nguyên Cơ bản	24,300	1.3	6.6	98.4	68	306.1	
TCH	ĐT DV Tài chính Hoàng Huy	Bất động sản	13,200	0.4	5.6	94.4	64	162.3	
HAH	Vận tải và Xếp dỡ Hải An	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	37,450	0.7	4.6	74.2	80	132.3	
FRT	Bán lẻ FPT	Bán lẻ	101,900	0.4	1.9	69.8	186	71.9	
PC1	Tập đoàn PC1	Xây dựng và Vật liệu	28,450	2.3	4.0	62.0	96	60.0	
DRC	Cao su Đà Nẵng	Ô tô và phụ tùng	25,850	6.8	11.9	25.5	263	36.3	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	28,800	3.8	3.2	14.6	70	49.0	
HSL	Thực phẩm Hồng Hà	Thực phẩm và đồ uống	11,500	6.5	21.1	163.2	324	25.6	
ADG	Clever Group	Truyền thông	21,750	2.1	-7.1	-7.4	22,916	19.3	
HCM	Chứng khoán HSC	Dịch vụ tài chính	32,700	0.2	6.3	63.5	8	247.3	
BID	BIDV	Ngân hàng	41,800	1.2	0.5	22.0	58	47.2	
VDS	Chứng khoán Rồng Việt	Dịch vụ tài chính	17,100	4.0	5.6	133.3	332	20.2	
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	21,750	1.2	3.6	94.0	8	196.3	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
PNJ	Vàng Phú Nhuận	Hàng cá nhân & Gia dụng	83,900.0	4.5	5.4	-6.7	5.4	83.90	
DRC	Cao su Đà Nẵng	Ô tô và phụ tùng	25,850.0	6.8	11.9	25.5	8.8	25.85	
HSL	Thực phẩm Hồng Hà	Thực phẩm và đồ uống	11,500.0	6.5	21.1	163.2	17.0	11.50	
FRT	Bán lẻ FPT	Bán lẻ	101,900.0	0.4	1.9	69.8	1.4	101.90	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	26,450.0	2.9	5.8	87.6	4.2	26.45	
MIG	Bảo hiểm Quân đội	Bảo hiểm	18,500.0	2.2	6.9	32.1	5.1	18.50	
VDS	Chứng khoán Rồng Việt	Dịch vụ tài chính	17,100.0	4.0	5.6	133.3	5.2	17.10	
BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	Bảo hiểm	21,150.0	0.7	1.2	8.2	1.3	21.15	
EVE	Everpia	Hàng cá nhân & Gia dụng	14,900.0	1.4	1.4	4.2	0.8	14.90	
SHI	Quốc tế Sơn Hà	Tài nguyên Cơ bản	13,750.0	-1.1	-0.4	-8.0	0.0	13.75	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

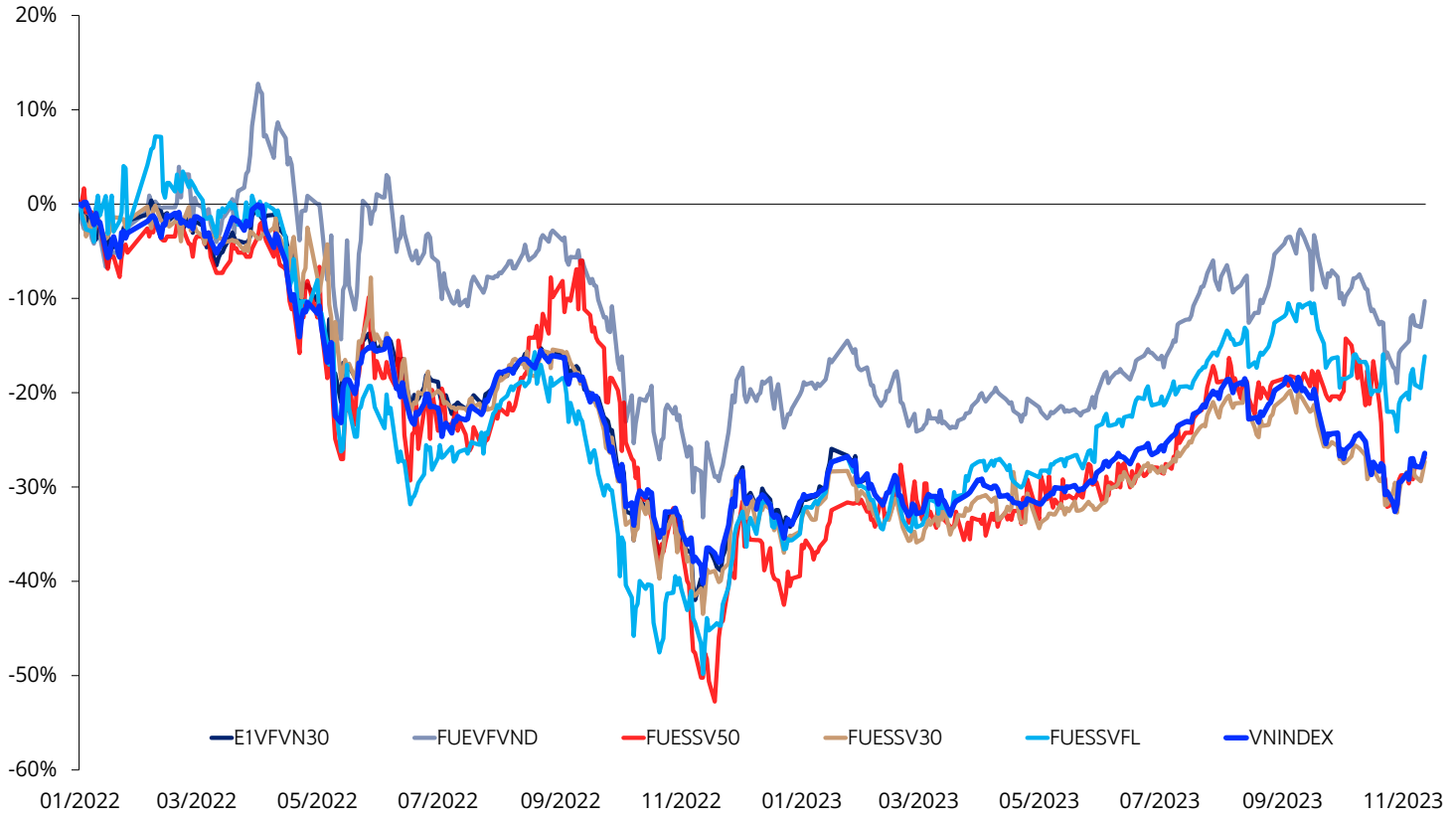
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
12/21/2023	0.2	0.2	0.0
12/20/2023	0.0	0.1	-0.1
12/19/2023	0.0	0.3	-0.2
12/18/2023	0.1	0.4	-0.3
12/15/2023	0.5	0.2	0.3
12/14/2023	0.4	0.5	0.0
12/13/2023	0.0	1.8	-1.7
12/12/2023	0.0	1.4	-1.4
12/11/2023	0.0	0.3	-0.3
12/8/2023	0.0	0.5	-0.5
12/7/2023	0.7	0.6	0.1
12/6/2023	0.5	0.3	0.2
12/5/2023	0.1	0.1	0.1
12/4/2023	1.6	0.0	1.6
12/1/2023	0.5	0.2	0.3
11/30/2023	0.0	0.6	-0.6

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	18,950	0.2%	-0.8%	9.3%	1,123,800	21.2	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	16,960	-0.1%	1.9%	20.7%	1,400	0.0	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	17,860	0.1%	-2.7%	24.5%	10,600	0.2	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	25,290	0.4%	0.0%	12.9%	2,986,300	75.2	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	14,950	0.9%	-0.4%	15.4%	22,800	0.3	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	13,540	0.1%	-0.5%	8.5%	2,300	0.0	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	13,050	0.1%	-0.7%	9.5%	19,500	0.3	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,240	0.0%	-3.1%	14.1%	300	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,230	0.0%	0.4%	8.7%	800	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	10,700	0.1%	1.9%	32.1%	1,600	0.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	10,230	0.3%	-1.9%	21.5%	400	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	10,650	0.6%	0.5%	n.a	3,600	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,540	0.3%	-2.0%	n.a	4,500	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	299.5	0.2	9.8	8.7	23.0	1.0	2.44	1.5	10.5	61.1
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.3	0.0	0.3	20.7	42.2	1.0	2.41	1.5	11.4	48.8
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	95.4	-31.2	-71.9	21.9	31.8	0.9	2.28	1.2	8.5	83.3
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	692.8	-33.6	-62.7	13.0	27.0	0.9	2.48	1.6	10.0	82.3
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	13.7	25.0	0.9	2.18	1.5	11.6	42.9
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	5.0	0.1	0.9	7.5	29.1	0.9	2.43	1.5	10.7	61.3
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	0.0	-0.3	7.3	23.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	0.0	0.0	14.4	25.8	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	22.2	0.8	-1.3	7.0	33.5	0.9	2.46	1.5	10.6	61.3
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	8.1	0.4	3.2	31.1	34.6	1.2	1.83	1.5	16.0	45.0
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	11.7	0.0	0.0	20.6	23.7	1.0	2.30	1.3	8.2	67.8
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	-0.2	2.1	n.a	n.a	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	-0.3	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.